

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2020 - 2021

Giáo viên chủ nhiệm: Nguyễn Thế Anh. Phòng học: 213.

Lớp	MS	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Giới tính	Lớp 10 cũ	Ngoại ngữ 2
				Ngày	Tháng	Năm			
11A14	1	Phan Tuấn	Anh	08	10	2004	Nam	10A14	KHTN
11A14	2	Lý Nhiều	Ánh	29	04	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	3	Trần Ngọc Bảo	Châu	14	04	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	4	La Ngọc Mỹ	Dung	27	04	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	5	Võ Mỹ	Dung	24	10	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	6	Phan Thanh Thùy	Duyên	09	07	2004	Nữ	10A14	Tiếng Nhật
11A14	7	Lâm Bá	Đạt	11	02	2004	Nam	10A14	Tiếng Trung
11A14	8	Lê Thành	Đạt	12	01	2004	Nam	10A14	KHTN
11A14	9	Phan Kỳ	Đăng	16	07	2004	Nam	10A14	Tiếng Pháp
11A14	10	Hồng Lê Gia	Hân	12	03	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	11	Nguyễn Hải Ngọc	Hân	21	03	2004	Nữ	10A14	KHTN
11A14	12	Nguyễn Thị Kim	Hân	02	12	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	13	Lý Thiệu	Huyền	03	12	2004	Nam	10A14	Tiếng Trung
11A14	14	Đào Mai	Khanh	04	06	2004	Nữ	10A14	KHTN
11A14	15	Nguyễn Thục	Khanh	27	09	2004	Nữ	10A14	KHTN
11A14	16	Nguyễn Bảo	Kiên	14	06	2004	Nam	10A14	Tiếng Pháp
11A14	17	Liêu Tuấn	Kiệt	09	08	2004	Nam	10A14	Tiếng Trung
11A14	18	Đào Ngọc Thiên	Kim	04	07	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	19	Vương Bửu	Linh	25	05	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	20	Phạm Nguyễn Bảo	Long	05	02	2004	Nam	10A14	Tiếng Trung
11A14	21	Bùi Ngọc Xuân	Mai	03	03	2004	Nữ	10A14	KHTN
11A14	22	Châu Lợi	Mẫn	09	01	2004	Nữ	10A14	KHTN
11A14	23	Nguyễn Ngọc	Mỹ	25	08	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	24	Lục Thị Phương	Nga	03	11	2004	Nữ	10A14	Tiếng Pháp
11A14	25	Trần Thị Ngọc	Ngân	18	02	2004	Nữ	10A14	Tiếng Pháp
11A14	26	Ngô Phương	Nghi	18	09	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	27	Ngô Kim	Ngọc	15	02	2004	Nữ	10A14	KHTN
11A14	28	Lê Thanh	Nhân	18	06	2004	Nữ	10A14	KHTN
11A14	29	Lâm Bảo	Như	06	09	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	30	Huỳnh Gia	Phát	15	11	2004	Nam	10A14	Tiếng Trung
11A14	31	Trần Tiến	Phong	14	02	2004	Nam	10A14	KHTN
11A14	32	Nguyễn Minh	Quân	07	06	2004	Nam	10A14	KHTN
11A14	33	Trần Quốc	Thái	09	10	2004	Nam	10A14	KHTN
11A14	34	Nguyễn Tường Khánh	Thiên	16	07	2004	Nam	10A14	KHTN
11A14	35	Từ Ngọc Thủy	Tiên	21	01	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	36	Hồ Ngọc	Trâm	23	01	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	37	Nguyễn Minh	Triết	08	08	2004	Nam	10A14	KHTN
11A14	38	Phạm Thiên	Trúc	23	05	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	39	Trần Phạm Thanh	Trúc	22	02	2004	Nữ	10A14	KHTN
11A14	40	Nguyễn Anh	Tuấn	21	09	2004	Nam	10A14	KHTN
11A14	41	Lê Gia Khánh	Uyên	01	02	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	42	Tôn Vũ Phương	Uyên	13	05	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	43	Trương Triệu	Vi	20	04	2004	Nữ	10A14	Tiếng Trung
11A14	44	Nguyễn Phương	Vinh	04	09	2004	Nam	10A14	KHTN
11A14	45	Tông Đặng Khánh	Vinh	25	09	2004	Nam	10A14	Tiếng Pháp
11A14	46	Nguyễn Đỗ Ngọc	Xuân	15	01	2004	Nữ	10A14	Tiếng Pháp

- Học sinh xem danh sách và sơ đồ lớp.
- 6g40 sáng ngày 03/9/2020, học sinh có mặt tại phòng học của lớp để sinh hoạt đầu năm với thầy cô GVCN (dự kiến học sinh ra về lúc 9g).
- **Lưu ý:** khi đến trường phải đeo khẩu trang, chấp hành nghiêm các qui định về phòng chống dịch Covid-19. Học sinh có triệu chứng cảm, sốt không đến trường tập trung.